

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 18-2-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Trang.

Bà Vi Thị Yến Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Đào Văn T, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1996, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Lục Văn T1, sinh năm 1962 và bà Đào Thị P, sinh năm 1958; vợ là Nông Thị Trang, sinh năm 1999; con: có 01 người là Đào Bảo U, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xét xử về hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2019 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bình Gia đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Bà Đào Thị P, sinh năm 1958. Địa chỉ: xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 28/10/2019 Đào Văn T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20G1-358.74 từ nhà tại xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến địa bàn thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với mục đích tìm mua pháo. Khi đến địa phận thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Đào Văn T tìm mua pháo nổ với một người phụ nữ không quen biết với số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), mục đích mua pháo về bán kiếm lời trong dịp tết nguyên đán năm 2020. Sau khi mua được pháo Đào Văn T cho vào thùng cát tông, buộc lên xe mô tô kiểm soát 20G1- 358.74 rồi chở về nhà theo Quốc lộ 1B hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên, trên đường vận chuyển đi đến địa phận thôn T, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Bình Gia bắt quả tang cùng với toàn bộ số tang vật pháo nổ có trọng lượng 30,1 kg (đã trừ bì).

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE- ALPHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 20G1- 358.74; 01 thùng cát tông (đã cũ), bên trong đựng tổng cộng: 17 dàn pháo (loại 36 quả/ giàn); 60 quả pháo hình bóng đèn điện tròn; 01 bánh pháo hình trụ tròn.

Tại Bản kết luận giám định số: 179/KL-PC09 ngày 31/10/2019 của Phòng PC09 Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều có đặc tính của pháo nổ, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại cơ quan Điều tra bị cáo Đào Văn T khai nhận,: Bị cáo thường xuyên đến khu vực thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm thuê, thấy việc mua pháo ở đây thực hiện dễ dàng, nên đã nảy sinh ý định mua pháo về bán kiếm lời trong dịp tết nguyên đán năm 2020. Để thực hiện ý định đó, khoảng 19 giờ ngày 28/10/2019 bị cáo một mình điều khiển xe mô tô của bị cáo đến địa bàn thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn với mục đích tìm mua pháo. Khi đến địa phận thôn K, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đã gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi cao 1m60 dáng người gầy mặc quần đen, nói tiếng dân tộc, không quen biết đề hỏi mua pháo, được người này đồng ý, mua được 02 (hai) bánh hình trụ, có vỏ giấy màu, kích thước đường kính 37cm x 05cm; 18 (mười tám) khối hộp có kích thước 14,5cm x 14,5 cm x 15cm, bên trong mỗi hình hộp có 36 vật trụ tròn được liên kết với nhau thành khối; 72 (bảy mươi hai) vật hình bóng đèn điện tròn, bên trong hình trụ kích thước 02cm x 03cm có dây dẫn ở đầu bên dưới hình cầu đường kính 04cm, mua toàn bộ số pháo trên với số tiền là 2.500.000 đồng, bị cáo cho toàn bộ số pháo mua được vào trong một thùng bìa cát tông buộc lên xe mô tô biển kiểm soát 20G- 358.74 rồi đi chở về Thái Nguyên. Khi đang trên đường vận chuyển số pháo trên đến thôn T, xã H thì bị Công an huyện Bình Gia bắt quả tang.

Ngày 22/11/2019 Công an huyện Bình Gia đã tiến hành tiêu hủy toàn bộ số pháo nổ nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết

định truy tố bị cáo theo bản Cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 12 đến 18 tháng tù. Đề nghị không xử phạt bị cáo hình phạt bổ sung.

Bà Đào Thị P trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20G1- 358.74 là do bà đưa tiền cho Đào Văn T từ năm 2016 đi mua xe để làm phương tiện đi lại của gia đình, nay bà yêu cầu Hội đồng xét xử trả lại chiếc cho con bà là Đào Văn T.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE- ALPHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 20G1- 358.74. Đối với số pháo đã tiêu hủy, Viện kiểm sát không đề nghị xem xét. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo Đào Văn T nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, khẳng định việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan nên không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi. Nay bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng, không oan. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo, thấy bị cáo là người hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán, vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) là vi phạm pháp luật, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi buôn bán, vận chuyển và tiêu thụ pháo nổ ra thị trường là một trong những nguyên nhân làm phát sinh gây ra các vụ cháy lớn do đốt pháo, thiệt đến tài sản của cá nhân, tổ chức, ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của con người. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vì hám lợi trước mắt vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội nêu trên của

bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm lưu thông.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Đào Văn T là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, chưa từng bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử lý hành chính hoặc bị Tòa án nào xử phạt tù, do đó bị cáo là người có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đào Văn T trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người lương thiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 190 và khoản bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên căn cứ kết quả xác minh của cơ quan điều tra, nội dung xét hỏi tại phiên tòa thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nếu phạt tiền thì bị cáo không có khả năng thi hành, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE-ALPHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 20G1- 358.74 là tài sản riêng của bị cáo, tại phiên tòa bị cáo khai tiền mua xe là của mẹ bị cáo đưa cho mua xe, tuy nhiên bị cáo không có tài liệu chứng minh, hơn nữa quá trình điều tra bị cáo thừa nhận bị cáo đứng tên sở hữu chiếc xe, là phương tiện được bị cáo đã sử dụng vận chuyển hàng cấm, vi phạm pháp luật, do vậy tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp và có căn cứ. Đối với 30,1kg pháo, đã tiêu hủy theo biên bản ngày 22/11/2019 do vậy không xem xét.

[8] Đối với yêu cầu trả lại chiếc xe mô tô của bà Đào Thị P, xét thấy trong quá trình điều tra bà không có yêu cầu gì, tại phiên tòa hôm nay bà có yêu cầu trả chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20G1- 358.74, tuy nhiên bà cũng không đưa ra được căn cứ chứng minh có đưa tiền cho bị cáo Đào Văn T để đi mua xe từ năm 2016, hơn nữa trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô là tài sản riêng của bị cáo Đào Văn T, do vậy nay bà yêu cầu trả lại chiếc xe là không có căn cứ chấp nhận.

[9] Đối với người phụ nữ khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, mặc quần áo màu đen, nói tiếng dân tộc tại Bãi G, thuộc xã T theo lời khai là người đã bán pháo cho bị cáo. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Gia đã phối hợp với Công an xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xác minh nhưng không xác định được người có đặc điểm như mô tả. Do đó không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Bị cáo Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

[11] Quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đào Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (28/10/2019).

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Đào Văn T.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE- ALPHA, màu xanh bạc, biển kiểm soát 20G1-358.74. Số máy HC12E7258288, số khung RLHHC1250FY258179. Tình trạng cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong mang tên Đào Văn T. (Theo biên bản giao nhận vật chứng theo ngày 21/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo, người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/02/2020)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Bình Gia, T. Lạng Sơn;
- Công an H. Bình Gia, T. Lạng Sơn;
- CC THADS H. Bình Gia, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

Nông Thị Mỹ Phước

